TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2025/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 17 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 398/2024/TLST-DS, ngày 19 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Trụ sở: Phạm Hồng T, phường V, thành phố R, tỉnh K.

Người đại diện hợp pháp nguyên đơn: anh Đinh Đức T – chuyên viên xử lý nợ thẻ và tài chính vi mô – Phòng Xử lý nợ - Ngân hàng T là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 10/11/2023).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Kim T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền còn nợ tính đến ngày 27/12/2024 tổng cộng số tiền 286.354.521đ (*Hai trăm tám mươi sáu triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn năm trăm hai mươi mốt đồng)* trong đó số tiền vốn vay gốc là 255.000.000đ *(Hai trăm năm mươi lăm triệu đồng),* lãi suất là 31.354.521đ (*Ba mươi*

mốt triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn năm trăm hai mươi mốt đồng) và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 28/12/2024 theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 029/23/HĐTD/1702-7883 ký ngày 21/3/2023 đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng T.

2.2. Trường hợp bà Nguyễn Thị Kim T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng T thì bà Nguyễn Thị Kim T, ông Nguyễn Văn B có nghĩa vụ giao tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 013/21/HĐTC-BĐS/1702-8875 ngày 12/01/2021, tài sản thế chấp gồm: thửa 207, tờ bản đồ số 22, diện tích 278,5m^2 loại đất trồng cây lâu năm, số CL 536257, số vào sổ cấp GCN: CS06394 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 02/11/2017 cho bà Nguyễn Thị Kim T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; thửa 209, tờ bản đồ số 22, diện tích 923,5m^2 loại đất: đất ở và trồng cây lâu năm, số CL 536258, số vào sổ cấp GCN: CS06393 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 02/11/2017 cho bà Nguyễn Thị Kim T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; 02 thửa đất trên tọa lạc ấp Sóc Ruộng, xã Tân Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long cho cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng T

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Các bên thống nhất, thỏa thuận bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng*) nhưng Ngân hàng T đã nộp tạm ứng đủ nên bà Nguyễn Thị Kim T có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng T số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng*).

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên thỏa thuận:

2.4.1. Bà Nguyễn Thị Kim T nộp toàn bộ số tiền 7.158.863đ (*Bảy triệu một trăm năm mươi tám ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng)*.

2.4.2. Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí 6.848.881đ *(Sáu triệu tám trăm bốn mươi tám ngàn tám trăm tám mươi mốt đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 0011723 ngày 15/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;

THẨM PHÁN

- CCTHADS huyện Trà Ôn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Thạch Thị Tuyền